

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ TRÍ THỨC HÓA CÔNG NHÂN TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI

TS LÊ THANH HÀ*



Dây chuyền chế biến thủy sản xuất khẩu ở Cà Mau

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức là một chủ trương lớn của Đảng được hình thành trong quá trình hoạch định và phát triển đường lối đổi mới đất nước hơn 25 năm qua. Chủ trương đó cũng là sự vận dụng sáng tạo và phát triển quan điểm “trí thức hóa công nông” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào điều kiện lịch sử mới.

Theo Hồ Chí Minh, muốn nâng cao trình độ của công nhân và rèn luyện trí thức cần phải thông qua hoạt động

thực tiễn, qua phong trào thi đua yêu nước. “Do sáng kiến và kinh nghiệm trong thi đua mà lao động chân tay nâng cao trình độ kỹ thuật của mình. Do thi đua mà lao động trí óc gần gũi, giúp đỡ,

* Viện Công nhân - Công đoàn

cộng tác và học hỏi những người lao động chân tay, và trở nên những người trí thức hoàn toàn. Thế là phong trào thi đua đã làm cho công nông binh *trí thức hóa*, và trí thức thì *lao động hóa*”¹

Vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về trí thức hóa công nhân, từ khi tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng đề ra đường lối CNH, HĐH, từng bước nâng cao trình độ công nhân và phát triển đội ngũ công nhân trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức. Năm 1991, tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tổng Bí thư Đỗ Mười nêu rõ: muốn xây dựng giai cấp công nhân (GCCN) vững mạnh, “Phải coi trọng việc trí thức hóa đội ngũ công nhân. Trong khung cảnh thế giới đã bước vào thời kỳ mới, việc trí thức hóa giai cấp công nhân là một đòi hỏi khách quan. Phải đầu tư chiều sâu, tạo ra đội ngũ công nhân vững mạnh cả về lý thuyết lẫn tay nghề, nắm vững công nghệ hiện đại”²

Sau 10 năm tiến hành công cuộc đổi mới, nước ta đã có những biến chuyển to lớn, quan trọng: đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho CNH, HĐH cơ bản đã hoàn thành và bước vào thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH. Trong giai đoạn mới, Đảng chỉ rõ việc “*Xây dựng* giai cấp công nhân lớn mạnh về mọi mặt, phát triển về số lượng,

giác ngộ về giai cấp, nâng cao trình độ học vấn và tay nghề, có năng lực ứng dụng và sáng tạo công nghệ mới, có tác phong công nghiệp và ý thức tổ chức, kỷ luật, lao động đạt năng suất chất lượng và hiệu quả ngày càng cao...”³. Đây chính là nội dung của “trí thức hóa công nhân” trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Đại hội IX của Đảng (2001) nêu rõ: Thế kỷ XXI sẽ tiếp tục có nhiều biến đổi. Khoa học và công nghệ sẽ có bước nhảy vọt. Kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật trong quá trình phát triển lực lượng sản xuất. Vì vậy, con đường CNH, HĐH ở Việt Nam cần và có thể “rút ngắn” đồng thời với “từng bước phát triển kinh tế tri thức”. Tương ứng với quá trình này, phải xây dựng và phát huy trí tuệ và sức mạnh tinh thần con người Việt Nam. Đối với GCCN, Đảng yêu cầu cao hơn đó là: “Coi trọng phát triển về số lượng và chất lượng, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, thực hiện “trí thức hóa công nhân”...”⁴.

Đề phát huy hơn nữa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc - động lực chủ yếu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng đã có Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy khóa IX (2003), tiếp tục nêu quan điểm “trí thức hóa công nhân”⁵. “Trí thức hóa công nhân” để xây dựng được GCCN vững mạnh làm nòng cốt cho việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại hội X của Đảng (2006) nêu phương

hướng lớn phát triển đất nước là: Tranh thủ cơ hội thuận lợi do bối cảnh quốc tế tạo ra và tiềm năng, lợi thế của nước ta để rút ngắn quá trình CNH, HĐH đất nước theo định hướng XHCN gắn với phát triển kinh tế tri thức, coi kinh tế tri thức là yếu tố quan trọng của nền kinh tế và CNH, HĐH. Phát triển mạnh các ngành và sản phẩm kinh tế có giá trị gia tăng cao dựa nhiều vào tri thức; kết hợp việc sử dụng nguồn vốn tri thức của con người Việt Nam với tri thức mới nhất của nhân loại. Coi trọng cả số lượng và chất lượng tăng trưởng kinh tế trong mỗi bước phát triển của đất nước, ở từng vùng, từng địa phương, trong từng dự án kinh tế - xã hội. Từ phương hướng phát triển lớn này, đối với GCCN, Đảng yêu cầu phải “phát triển về số lượng, chất lượng và tổ chức; nâng cao giác ngộ và bản chất chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, xứng đáng là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”⁶

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (1-2008) khẳng định, hơn 20 năm đổi mới đất nước, GCCN Việt Nam có những chuyển biến quan trọng, tăng nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu, chất lượng được nâng lên, đã hình thành ngày càng đông đảo bộ phận “công nhân tri thức”⁷. Nhiệm vụ đặt ra là tiếp tục xây dựng GCCN Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, trong đó: “Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ

mọi mặt cho công nhân, không ngừng trí thức hóa giai cấp công nhân là một nhiệm vụ chiến lược”⁸. Đại hội lần thứ XI (1-2011) khẳng định nhiệm vụ của toàn Đảng là: “Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển *giai cấp công nhân* cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động; đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế...”⁹.

Quan điểm “trí thức hóa công nhân” ở nước ta được Đảng xác định là quá trình nâng cao trình độ tri thức và năng lực hoạt động thực tiễn để GCCN xứng đáng với vai trò tiên phong của mình vì thắng lợi của CNH, HĐH theo định hướng XHCN. Nếu như trước đây, GCCN là con đẻ của nền công nghiệp, thì nay trong kinh tế tri thức, nó là sản phẩm của nền kinh tế này và được định danh là “công nhân tri thức”. “Công nhân tri thức” thực chất là công nhân đã được trí thức hóa, với các đặc trưng là lao động trong các ngành công nghệ cao, được đào tạo kỹ càng, chuyên môn sâu, có tay nghề cao, không chỉ tham gia sản xuất và dịch vụ sản xuất vật chất với năng suất cao mà còn có khả năng lao động sáng tạo, cải tiến công nghệ, góp phần to lớn vào sự nghiệp phát triển của xã hội.

Để thực hiện đường lối xây dựng GCCN của Đảng, từng bước “trí thức hóa” công nhân, góp phần nâng cao chất

lượng nguồn nhân lực của cả nước, trong thời gian tới cần có sự hiệp lực của toàn Đảng, toàn xã hội, của các cấp các ngành để đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân, đặc biệt là công nhân trẻ, công nhân từ nông dân, công nhân nữ, mục tiêu là phát triển GCCN về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, để nước ta có đội ngũ công nhân có trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp ngày càng cao, có khả năng tiếp thu nhanh và làm chủ công nghệ mới, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ khoa học kỹ thuật xuất thân từ công nhân, có khả năng tiếp cận với công nghệ và phương thức kinh doanh hiện đại trong nền kinh tế thị trường, hội nhập. Quy hoạch nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân có trình độ cao để đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành công nghiệp mới, hiện đại. Chú trọng đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy nghề. Có chính sách để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư đào tạo nghề với phương tiện kỹ thuật hiện đại; khuyến khích liên kết các cơ sở đào tạo nghề và các doanh nghiệp trong đào tạo, đào tạo lại.

Thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng GCCN, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH,

các tổ chức chính trị xã hội trong các doanh nghiệp và những địa phương có đông công nhân cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, động viên công nhân, lao động học tập nâng cao trình độ mọi mặt, nhất là trình độ nghề nghiệp, rèn luyện lối tư duy và tác phong công nghiệp, đáp ứng yêu cầu cao về nguồn nhân lực trong quá trình phát triển kinh tế tri thức.

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2000, T. 6, tr. 475

2. Đỗ Mười: "Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá", Báo Nhân Dân, ngày 23-8-1991

3. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, CTQG, H, 1996, tr. 123

4. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, 26-3-2009

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá IX, CTQG, H, 2003, tr. 15

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, CTQG, H, 2006, tr. 118

7, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá X, CTQG, H, 2008, tr. 44, 48

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, CTQG, H, 2011, tr.49.